

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày 02/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Hương Lan**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Triệu Quang Bùi**;

2. Bà **Nguyễn Thị Dương**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Vương Thị Thanh**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Phụng**, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2017/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với:

1. Bị cáo:

1.1 Nguyễn Văn H. Sinh ngày 01/02/1972. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ H vấn: Lớp 6/10; Dân tộc: Kinh. Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N. Con ông: Nguyễn Văn Chuyên (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đăng (đã chết). Vợ: Nguyễn Thị Huế, có 03 con. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 12/11/2017, được thay thế biện pháp ngăn chặn ngày 17/11/2017, hiện tại ngoại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2.1 Nguyễn Thị N. Sinh ngày 09/09/1982. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn Hải Thành, xã Q, huyện H, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ H vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N. Con ông: Nguyễn Văn Minh và bà Nguyễn Thị Gái. Chồng: Đoàn Quang T (đã ly hôn), có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/11/2017, được thay thế biện pháp ngăn chặn ngày 17/11/2017, hiện tại ngoại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Trần Xuân H, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn Hải Sơn, xã Q, huyện H, Q. Vắng mặt.

- Vũ Văn T, sinh năm 1997.

Trú tại: Khu 4, phường H, thành phố Móng Cái, Q. Vắng mặt.

3. Những người làm chứng:

- Đào Văn Hải. Sinh năm 1973. Trú tại: Thôn Hải Thành, xã Q, huyện H, Q. Vắng mặt.
- Phạm Văn Dũng, sinh năm 1971. Trú tại: Thôn Hải An, xã Q, huyện H, Q. Vắng mặt.
- Vũ Thị Thê, sinh năm 1970. Trú tại: Thôn Hải Thành, xã Q, huyện H, Q. Vắng mặt.
- Quán Thị Tuyết, sinh năm 1961. Trú tại: Thôn Hải Thành, xã Q, huyện H, Q. Vắng mặt.
- Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1989. Trú tại: Thôn H, xã Q, huyện H, Q. Vắng mặt.
- Nguyễn Văn Long, sinh năm 1974. Trú tại: Thôn Hải Đông, xã Q, huyện H, Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 12/11/2017, tại thôn Hải Thành, xã Q, huyện H, tổ công tác Công an huyện H làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát phát hiện Nguyễn Thị N có hành vi bán số lô, đề cho Trần Xuân H, trú tại thôn Hải Sơn, xã Q, huyện H, tỉnh Q với số tiền 2.060.000 đồng và Vũ Văn T, trú tại khu 4, phường H, thành phố Móng Cái, tỉnh Q với số tiền 3.200.000 đồng. Thu giữ trên người N số tiền 7.776.000đ (bảy triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn đồng); thu giữ của Trần Xuân H một tờ giấy ghi các số đề đầu 8 với số tiền 500.000 đồng, các số 81, 89, 86, 87 mỗi số 100.000 đồng, số lô 07, 89 mỗi số 50 điểm bằng 2.300.000 đồng và số tiền 250.000 đồng; thu giữ của Vũ Văn T một tờ giấy ghi số đề 85 – 200.000 đồng, 78 – 50.000 đồng, các số 58, 97 mỗi số 100.000 đồng, số lô 85 – 50 điểm, 97 – 20 điểm và số tiền 960.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ của N 01 quyển sổ ghi chép, 01 bảng đề ngày 12/11/2017, 01 tập kết quả xổ số gồm 10 tờ, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5, 01 chiếc bàn gỗ, 03 chiếc ghế nhựa. (*Bút lục số 38, 40*)

Khi bị bắt, N khai nhận bán số lô, đề cho khách đến chơi rồi chuyển bảng cho Nguyễn Văn H để hưởng tiền hoa hồng. Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tiến hành bắt khẩn cấp Nguyễn Văn H và khám xét khẩn cấp tại nơi ở của H tại thôn H, xã Q, huyện H, thu giữ: số tiền 4.660.000đ (bốn triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng), 01 quyển sổ ghi chép, 05 tờ phơ đề ngày 12/11/2017, 02 tờ phơ đề ngày 05/11/2017, 01 tờ phơ đề ngày 02/10/2017, 01 tờ phơ đề ngày 02/11/2017, 01 tờ phơ đề ngày 03/11/2017 và 03 tờ phơ đề không ghi ngày; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS 14L1 – 066.40 H sử dụng để đi thu bảng đề. (*Bút lục số 21, 42*).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 10 năm 2017, Nguyễn Văn H bàn bạc thống nhất với Nguyễn Thị N, Đào Văn Hải, Vũ Thị Thê, Quán Thị Tuyết, Phạm Văn Dũng, Nguyễn Thị Hà, Nguyễn Văn Long, đều trú tại xã Q, huyện H, tỉnh Q nhận bán số lô, đề, ba cùng cho khách đến đánh bạc rồi tập hợp thành bảng

lô, đề, ba càng đề H đi thu vào khoảng 18 giờ hàng ngày. Sau đó H đối chiếu với kết quả sổ xố kiến thiết Miền Bắc quay thưởng để tính tiền, ngày hôm sau H sẽ đến nhà N, Hải, Thê, Dũng, Tuyết, Hà, Long để thanh toán tiền T, thua bạc; thừa thì H lấy tiền về, thiếu thì H bù thêm tiền để những người ghi trả thưởng cho khách.

Ngày 12/11/2017, H sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS 14L1 – 066.40 đi thu bảng đề của Hải, Thê, Dũng, Tuyết, Hà còn Long không có bảng, N bị bắt quả tang nên H chưa kịp thu. Tổng số tiền đánh bạc của H trong ngày 12/11/2017 là 28.137.000 đồng. Quá trình điều tra còn xác định được ngày 11/11/2017, H đánh bạc với số tiền 9.140.000 đồng.

Căn cứ kết quả điều tra, tại bản Cáo trạng số 02/KSĐT-HS ngày 26/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị N về tội: "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị N khai: Tháng 1/2017 bị cáo nhận ghi lô đề cho khách và nộp bảng cho Nguyễn Văn H để hưởng tiền hoa hồng; Đến tháng 6/2017 do bận việc gia đình nên N nghỉ; Tháng 10/2017 lại tiếp tục ghi và nộp bảng cho H. Khoảng 18 giờ ngày 12/11/2017, bị cáo đang bán số lô, đề cho H với số tiền 2.060.000 đồng và cho T số tiền 3.200.000 đồng thì bị Công an huyện H phát hiện bắt quả tang và thu giữ của bị cáo số tiền 7.776.000 đồng, trong đó có tiền ghi lô đề bị cáo vừa thu của H, T và số tiền trước đó bị cáo đã ghi trong ngày cho những người khác, tổng cộng là 9.245.000 đồng, nhưng bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết 1.469.000 đồng. Đồng thời cơ quan công an thu giữ của bị cáo một số một số vật dụng bị cáo sử dụng để ghi lô đề. Tại phiên tòa, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai: Đầu năm 2013 do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo nảy sinh ý định thu bảng lô, đề của những người bán lô, đề trên địa bàn xã để thu lợi. Tuy nhiên việc này không thường xuyên. Cho đến tháng 10/2017 bị cáo thống nhất cùng N, Hải, Thê, Tuyết, Dũng, Long, Hà về việc nhận thu bảng lô đề do những người này ghi nộp lại cho bị cáo vào 18 giờ hàng ngày sau đó đối chiếu với kết quả sổ xố kiến thiết miền Bắc, ngày hôm sau sẽ thanh toán tiền T thua cho những người ghi lô, đề. Tiền hoa hồng người ghi được hưởng như sau: mỗi điểm lô được 1.000 đồng, mỗi số đề, ba càng thì được hưởng 15% số tiền đánh của khách. Ngày 12/11/2017, bị cáo đi thu bảng đề của Hải, Thê, Dũng, Tuyết, Hà, còn N bị bắt quả tang chưa kịp thu, tổng cộng 28.137.000 đồng. Vào ngày 11/11/2017, bị cáo thu các bảng đề và tiền khách T được tổng cộng 9.140.000 đồng, trong đó bị cáo xác định thu lời được 2.760.000đ; Bị cáo đã lấy 1.000.000đ để chi dùng cá nhân. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Xuân H và Vũ Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong lời khai tại cơ quan điều tra cho biết, ngày 12/11/2017 anh H và anh T đến quán nước của N đánh lô đề với số tiền tổng cộng là 5.260.000 đồng, trong đó H đánh 2.060.000 đồng, T đánh 3.200.000 đồng thì bị Công an huyện H phát hiện bắt quả tang.

Những người làm chứng Đào Văn Hải, Phạm Văn Dũng, Vũ Thị Thê, Quản Thị Tuyết, Nguyễn Thị Hà, Nguyễn Văn Long vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của các bị cáo về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 điều 248; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự 1999; điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 58 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 30 (Ba mươi) triệu đến 40 (bốn mươi) triệu đồng.

Áp dụng: khoản 1 điều 248 Bộ luật Hình sự 1999. Điểm s, i khoản 1 điều 51; điều 17; điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thị N từ 10 (Mười triệu) đến 20 (hai mươi) triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:
Đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.776.000 đồng thu của N; 4.660.000 đồng thu của Hoàng;

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của Hoàng, số tiền 1.469.000 đồng của N.

- Tịch thu tiêu hủy 03 chiếc ghế nhựa màu đỏ; 01 chiếc bàn gỗ; 01 tập kết quả xổ số (gồm 10 tờ); 02 quyển sổ có chữ và số; 09 tờ phơ đề (02 tờ ngày 05/11/2017, 01 tờ ngày 02/10/2017, 01 tờ ngày 02/11/2017, 01 tờ ngày 03/11/2017, 01 tờ ngày 06/11/2017, 03 tờ không ghi ngày);

- Trả cho bị cáo Hoàng 01 chiếc điện thoại Iphone 5 màu trắng số imei 013440006768389, trả cho bị cáo N 01 chiếc điện thoại Iphone 5 màu trắng số imei 013349001242094 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả cho Trần Xuân Học số tiền 250.000 đồng; Vũ Văn Thắng số tiền 960.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Vào các ngày 11 và 12 tháng 11 năm 2017, tại thôn Hải Thành, xã Quảng Thành, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn Hoàng có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, đề được thua bằng tiền với tổng số tiền 37.277.000 đồng (ba mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn đồng); Nguyễn Thị N có hành vi bán số lô, đề để hưởng hoa hồng từ Nguyễn Văn Hoàng với số tiền 9.245.000 đồng (chín triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) vào ngày 12/11/2017 bị bắt quả tang; còn lại số tiền 28.032.000 đồng Hoàng thu từ các bảng đề của Đào Văn Hải, Vũ Thị Thê, Phạm Văn Dũng, Quản Thị Tuyết, Nguyễn Thị Hà cùng trú tại xã Quảng Thành, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận

Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị N đã phạm tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự đúng với các trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện H.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn. Hành vi đánh bạc là một tệ nạn xã hội, là thói hư tật xấu làm xói mòn đạo đức con người. Tệ nạn cờ bạc có thể kéo theo các hệ quả nguy hiểm khác như trộm cắp, cướp giật, giết người... Các bị cáo trong vụ án này đều ý thức được việc làm của mình là sai trái nhưng vẫn bất chấp pháp luật, đánh bạc dưới hình thức đứng ra thu bằng lô, đề và trực tiếp ghi lô, đề nhằm thu lợi bất chính. Do đó, cần thiết phải đưa ra xét xử nghiêm minh, lấy đó làm bài H cho các bị cáo.

[4] Về vai trò trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo H là người đứng ra cầm bằng đề, thanh toán tiền T thua và trả hoa hồng cho N nên có vai trò đầu vụ. Bị cáo N tiếp nhận ý chí của H, trực tiếp bán lô, đề để hưởng hoa hồng từ H nên giữ vai trò sau H.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H đánh bạc hai lần vào các ngày 11 và 12/11/2017 nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự 1999.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo H đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện và xử lý kịp thời các đối tượng khác có liên quan trong vụ án, được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H có văn bản đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo H gia đình có thành tích trong xây dựng nông thôn mới được Ủy ban Nhân dân xã Q xác nhận. Do đó, bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 và điểm t khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Bị cáo N phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

HĐXX qua xem xét tính chất mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để các bị cáo lấy đây làm bài H cho bản thân đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS 14L1-066.40 quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập.

- Số tiền: 7.776.000 đồng thu của N; 4.660.000 đồng thu của Hoàng, xét thấy đây là tiền do phạm tội mà có và tiền sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước;

- Đối với 03 chiếc ghế nhựa màu đỏ; 01 chiếc bàn gỗ; 01 tập kết quả xổ số (gồm 10 tờ); 02 quyển sổ có chữ và số; 09 tờ phơ đề (02 tờ ngày 05/11/2017, 01 tờ ngày 02/10/2017, 01 tờ ngày 02/11/2017, 01 tờ ngày 03/11/2017, 01 tờ ngày 06/11/2017, 03 tờ không ghi ngày) là công cụ, phương tiện phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 02 chiếc điện thoại Iphone 5 màu trắng thu giữ của Hoàng, N, xét thấy không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS 14L1 – 066.40 Hoàng mượn của con trai là Nguyễn Văn Linh nhưng Linh không biết Hoàng sử dụng để đi thu bảng đề, cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập;

- Số tiền 250.000 đồng thu của Học; 960.000 đồng thu của Thắng không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho chủ sở hữu.

[8] Ngoài ra, cần buộc bị cáo H phải nộp số tiền 1.000.000 đồng và N nộp lại số tiền 1.469.000 đồng của N là tiền phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước.

[9] Theo quy định tại khoản 3 điều 248 Bộ luật Hình sự 1999, các bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung từ 3 triệu đồng đến 30 triệu đồng. Tuy nhiên, các bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Trong vụ án có Đào Văn Hải, Vũ Thị Thê, Quản Thị Tuyết, Phạm Văn Dũng, Nguyễn Văn Long, Nguyễn Thị Hà, Vũ Văn T, Trần Xuân H có hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức xử lý hình sự, Công an huyện H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đề cập xử lý.

[11] Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[12] Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***/Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị N phạm tội “Đánh bạc”.**

- Áp dụng: khoản 1 điều 248; điểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; điều 20; điều 53 Bộ luật Hình sự 1999; điểm t khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Văn H 30.000.000đ (ba mươi) triệu đồng** sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng: khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; điều 20; điều 53 Bộ luật Hình sự 1999;

Xử phạt: **Nguyễn Thị N 10.000.000đ (mười) triệu đồng** sung quỹ Nhà nước.

**/Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 12.436.000đ (Mười hai triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 03 chiếc ghế nhựa màu đỏ; 01 chiếc bàn gỗ; 01 tập kết quả xổ số (gồm 10 tờ); 02 quyển sổ có chữ và số; 09 tờ phơ đề (02 tờ ngày 05/11/2017, 01 tờ ngày 02/10/2017, 01 tờ ngày 02/11/2017, 01 tờ ngày 03/11/2017, 01 tờ ngày 06/11/2017, 03 tờ không ghi ngày);

- Trả cho bị cáo Hoàng 01 chiếc điện thoại Iphone 5 màu trắng số imei 013440006768389; Trả cho bị cáo N 01 chiếc điện thoại Iphone 5 màu trắng số imei 013349001242094 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả cho:

+ Trần Xuân Học sinh năm 1987. Trú tại: Thôn Hải Sơn, xã Q, huyện H, Q số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng);

+ Vũ Văn Thắng, sinh năm 1997. Trú tại: Khu 4, phường H, thành phố Móng Cái, Q số tiền 960.000đ (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

(Tất cả vật chứng trên tình trạng như tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/12/2017 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H).

- Truy thu của:

+ bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng);

+ bị cáo Nguyễn Thị N số tiền 1.469.000đ (Một triệu bốn trăm sáu mươi chín nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước.

**/Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về chế độ thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án:* Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

**/Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi thường trú.*

Áp dụng điều 26 Luật THADS: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hương Lan

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- Công an huyện H;
- Thi hành án huyện H; Sở tư pháp;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hương Lan